

QUAN ĐIỂM SÂU SẮC CỦA BÁC HỒ VỀ VÕ THUẬT TA RẤT GIÀU TÍNH CHIẾN ĐẤU

Trương Quốc Uyên⁽¹⁾

Sáng ngày 14 tháng 12 năm 1961, Bác Hồ đến thăm Trường Trung cấp Thể dục thể thao Trung ương - tiền thân của Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh hiện nay. Sau khi nói chuyện với cán bộ, giảng viên và học sinh trong hội trường, Người ra sân vận động xem học sinh đồng diễn bài Võ kiếm liên hoàn.

Tất cả 500 học sinh rất phấn khởi đồng diễn bài Võ kiếm liên hoàn để Bác Hồ và những cán bộ lãnh đạo, chiến sĩ trong Đoàn của Người xem. Bài Võ kiếm liên hoàn này là võ cổ truyền, võ trận của dân tộc Việt Nam do võ sư nổi tiếng Sáu Na huấn luyện cho học sinh toàn Trường Trung cấp TDTT Trung ương. Các học sinh đồng diễn với những động tác tay cầm kiếm chém, đỡ, gạt... rất điêu luyện. Nhưng có vài học sinh thiếu tập trung tư tưởng nên khi thực hiện động tác chưa đồng bộ, đánh kiếm chưa chuẩn xác, người nhận xét: “*Khá đấy! Nhưng chưa đều và phải mạnh nữa*”. Bác tiến lên mấy bước, nhanh chóng vào hàng và trực tiếp sửa chữa động tác cho nữ sinh về tay cầm kiếm, cách thức đánh kiếm, Người phân tích: “*Khi đánh kiếm cánh tay phải vững mạnh, động tác phải nhanh, dứt khoát, lưỡi kiếm đưa đi con mắt phải nhìn theo*”. Bác Hồ nói tiếp với quan điểm sâu sắc rằng: “*Võ dân tộc của ta rất giàu tính chiến đấu!*”. Quan điểm này của người chỉ chung tất cả các võ phái, các loại hình võ dân tộc của ta, võ kiếm nói riêng, thể hiện tinh thần thượng võ của các võ sĩ nam, nữ Việt Nam.

Võ dân tộc của ta hình thành cách ngày nay đã hơn 4000 năm, ngày càng phát triển. Đầu thế kỷ thứ II trước Công nguyên, nước ta bị phong kiến phương Bắc đô hộ với hơn 1000 năm cho đến thế kỷ thứ X sau Công nguyên. Trong thời gian đó, thanh niên nam, nữ của dân tộc ta đã tích cực luyện tập võ đánh quân giặc, tiến hành khởi nghĩa. Hơn 1000 năm chống quân xâm

lược phương Bắc, nhiều anh hùng của dân tộc ta xuất thân từ con em các gia đình nhà võ, họ luyện tập võ từ lúc còn nhỏ, tuổi thiếu nhi. Đầu tiên là hai Bà Trưng và các vị tướng cả nam và nữ của hai Bà đều luyện tập võ từ nhỏ.

Cuộc khởi nghĩa của hai Bà Trưng thắng lợi giành lại non sông đất nước về cho dân tộc Việt Nam. Từ đó võ dân tộc của nước ta ngày càng phát triển phong phú cả về số lượng người tập, các võ phái và chất lượng người tập. Những người đã tập luyện võ đều sẵn sàng chống quân giặc xâm lược đất nước, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ quê hương. Nhiều cuộc chiến đấu lớn trong các thời kỳ lịch sử của dân tộc, nhân dân ta đã chiến thắng quân phong kiến phương Bắc xâm lược, đô hộ Việt Nam bằng võ thuật.

Võ dân tộc ta có uy tín lớn trên thế giới. Ngày 6 tháng 8 năm 2015, tại Hà Nội diễn ra Đại hội quốc tế về Võ cổ truyền Việt Nam, thành lập Liên đoàn thế giới Võ cổ truyền (Võ dân tộc Việt Nam). Đây là một tổ chức lớn tầm cỡ quốc tế. Hiện nay đã có hơn 60 quốc gia và vùng lãnh thổ thành lập hàng trăm trung tâm đào tạo nam, nữ thanh niên luyện tập võ cổ truyền Việt Nam.

Quan điểm của Bác Hồ: “*Võ dân tộc của ta rất giàu tính chiến đấu*” bao hàm những giá trị chủ yếu như sau:

Thứ nhất, Võ dân tộc của ta có nhiều hệ phái võ thuật đều phù hợp với thể trạng con người Việt Nam. Mỗi võ phái có nhiều miếng, nhiều đòn thế tấn công khác nhau, rất có hiệu quả. Các võ phái của dân tộc ta chủ yếu là võ trận, sử dụng trong chiến đấu chống quân giặc.

Thứ hai, “*Dĩ bất biến ứng vạn biến*” thể hiện trong võ dân tộc của ta. Khi giáp mặt với quân giặc, người đánh võ luôn tuân thủ các kỷ luật, các đòn thế, luật cương nhu để tấn công giặc trong những tình huống khác nhau như sức

⁽¹⁾Nhà nghiên cứu, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh



Võ thuật Việt Nam rất giàu tính chiến đấu, phù hợp với thể trạng con người Việt Nam, “Đĩ bất biến, ứng vạn biến”...

khỏe, tầm vóc to nhỏ, cao thấp. Tuân thủ những tình huống như vậy, quân ta tấn công quân giặc phải quyền biến với sự phát huy tinh thần, ý chí cao tấn công chúng.

Thứ ba, Võ dân tộc của ta yêu cầu quân Việt Nam đánh quân giặc phải tạo tình huống uy hiếp tinh thần đối phương, chúng phải lúng túng, mất bình tĩnh, hoang mang, đưa chúng từ thế mạnh thành thế yếu, từ thế chủ động sang thế bị động, từ thế tấn công phải lùi về phòng thủ, từ lạc quan thành bi quan, dao động. Quân Việt Nam thể hiện khí thế của mình dũng mạnh, đầy uy lực, sử dụng kỹ thuật đánh bất ngờ, đánh nhanh, đánh mạnh vào những điểm yếu của thân thể quân giặc và những vị sơ hở của chúng, làm cho quân giặc khiếp sợ, nhanh chóng giảm sút sức lực, suy sụp thần kinh, cuối cùng quân giặc thất bại, quân Việt Nam hoàn toàn chiến thắng.

Thứ tư, Võ dân tộc của ta không chế quân giặc rất hiệu quả. Quân Việt Nam luôn kiểm soát, chi phối, kìm hãm, khống chế quân giặc bằng các đòn thế tấn công như lấy tĩnh chế

động, dùng nhu chống cương hoặc dùng cương chống nhu, phòng thủ và tấn công rất linh hoạt, mau chóng, luôn giữ thân thể không để sơ hở, trong đó phòng thủ là sách lược, tính công là chiến lược để chiến thắng quân giặc.

Thứ năm, Võ dân tộc của ta tạo điều kiện cho quân Việt Nam sử dụng được binh khí như kiếm, giáo ... Và những lúc, kể cả nam giới và nữ giới, không có binh khí vẫn có khả năng tấn công quân giặc, chiến thắng chúng.

Trên đây là những giá trị chủ yếu về Võ dân tộc Việt Nam, thể hiện quan điểm sâu sắc của Bác Hồ: “*Võ dân tộc của ta rất giàu tính chiến đấu!*”. Không chỉ như vậy, võ dân tộc của ta, theo đánh giá của Bác còn có tác dụng rèn luyện sức khỏe cho những người tập luyện rất tốt.